# HƯỚNG DẪN Sinh viên tự đánh giá điểm rèn luyện cá nhân Áp dụng từ học kỳ I năm học 2024-2025

#### Bước 1: Đăng nhập

- Cổng thông tin đào tạo: https://thongtindaotao.hcmct.edu.vn/login
- Tên đăng nhập và mật khẩu của cá nhân sinh viên.



Bước 2: Chọn chức năng đánh giá điểm rèn luyện

Chương trình đào tạo	-											
🛗 Thời khóa biểu	ÐÐ	liếm rèn luyện sinh viên			- <b>-</b>							
🗐 ijah thi 2	ÐIÉ	M CÁ NHÂN ĐIỂM LỚP			5							
Quyết định sinh viên	1				/							
🗟 Chuyên cần	2	ám hoc 024-2025 - 3 Hoc ký 1 - Etwa tráng tén		/								
📗 Kết quả rèn luyện				<u>۶</u>								_
🐒 Kết quả học tập	STT	Nội dung ý kiến đánh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp Kớp	Са́р СVНТ	Căp Khoa/Viện	Cấp trưởng	Thêm hoạt động	Binh Iuận	Ghi chú	
Tài chính sinh viên	1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quá học tập (Tới đa 30 điểm)	30									~
🔢 Hóa đơn học phí	2	Đảnh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trưởng (Tối đa 25 điểm)	25									~
Học bống, Chính sách, Miễn giảm, Trợ cấp	3	Đánh giả về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường (Tối đa 35 điểm)	35									~
Xem kết quả đăng ký học phần	4	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tịch xuất sắc trong học tập, rên luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thường:	20									~
🕮 Học phần tương đương	Tống	điểm đánh giá		80		58					Binh   CAI     Mijih   chili     I	
Lịch sinh hoạt GVCN/CVHT	$r_{ch}$ che					Trung binh	KXI.	KXI.				
CHÚC NĂNG TRƯC TUVÊN												
🗹 Đăng ký học phần												
🕫 ý kiến - Thảo Luân 📕												
Dánh giá điểm rèn luyện												

- Số 1: Chọn mục Đánh giá điểm rèn luyện
- Số 2: Chọn mục Điểm cá nhân
- Số 3: Chọn năm học, học kỳ đánh giá ĐRL
- Số 4: Khi đánh giá xong, sinh viên chọn nút Lưu thông tin (Nếu không trong thời gian đánh giá ĐRL thì Nút này không có và hiển thì dòng "Chưa đến thời gian đánh giá điểm rèn luyện"

- Số 5: Các nội dung chấm điểm gồm có 04 Tiêu chí.

### Bước 3: Chấm điểm rèn luyện

 <u>Tiêu chí 1:</u> Sinh viên không chấm điểm nội dung này. Phần mềm từ động quy đổi điểm từ điểm học tập.

STT	Nội dung ý kiến đánh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp lớp	Cấp CVHT	Cấp Khoa/Viện	Cấp trường	Thêm hoạt động	Bình luận	Ghi chú	
1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập (Tối đa 30 điểm)	30								1	<u>^</u>
1.1. K	ết quả học tập (30 đ)										
	Trung bình học kỳ: Xuất sắc (Cộng 30 điểm)	30	0			0	0		Ð		
	Trung bình học kỳ: Giỏi (28 điểm)	28	0	3		0	0		Ð		
	Trung bình học kỳ: Khá (25 điểm)	25	25			25	25		Ð	2	
	Trung bình học kỳ: Trung bình (20 điểm)	20	0			0	0		Ð		
	Trung bình học kỳ: Yếu (15 điểm)	15	0			0	0		Ð		

- Số 1: Để xem chi tiết hoặc gom lại.
- Số 2: Sinh viên ý kiến về kết của nội dung của dòng này (khi có ý kiến khác với kết quả đã chấm)
- Số 3: Tùy vào kết quả học tập, điểm sẽ được ghi một ô.
- <u>Tiêu chí 2:</u> Sinh viên không chấm điểm nội dung này. Phòng Công tác HSSV nhập liệu các lỗi của sinh viên (nếu có), phần mềm sẽ tự động chấm điểm. Sinh viên có quyền ý kiến về nội dung trực tiếp trên phần mềm.

STT	Nội dung ý kiến đánh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp lớp	Са́р СVНТ	Cấp Khoa/Viện	Cấp trường	Thêm hoạt động	Bình luận	Ghi chú	
1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập (Tối đa 30 điểm)	30									~
2	Đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trường (Tối đa 25 điểm)	25									^
2.2. Ý	thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường (25 đ)		1						2		
	a. Vi phạm quy chế thi. kiểm tra (-15 điểm / vi phạm)	25	0			0	0		۲		
	b. Sử dụng điện thoại trong giờ học khi không được giáo viên cho phép; Vì phạm các lỗi nhưng chưa đến mức bị xử lý kỳ luật như gây gỗ kích động đánh nhau; đánh bải; trôm cấp tài sản cá nhân; gây mất an ninh trật tự (-10 điểm/vi phạm)	25	0			0	0		Ð		
	c. Không đeo thẻ sinh viên; không mặc đúng đồng phục; làm thẻ sinh viên trễ; đi học tiể; nhuôm tốc màu phản cảm; văng sinh hoạt lớp không phép; hút thuốc lá trong trưởng học; Không khai báo thông tin ngoại trú trên trang thông tin cá nhân (- 5 điểm / vị phạm)	25	0			0	0		۲		
	d. Đóng học phí trễ hạn theo quy định; mất thẻ sinh viên; vắng mặt các buổi lễ do nhà trường triệu tập (-3 điểm / vi phạm)	25	0			0	0		Ð		
	e. Khai báo thông tin ngoại trú trễ so với thời hạn qui định hoặc không đầy đủ (-2 điểm / vi phạm)	25	0			0	0		Ð		
	f. Vì phạm các lỗi theo nội quy Kỳ túc xả không thuộc Mục b của tiêu chí này (-5 điểm/ vì phạm)	25	0			0	0		Ð		

Số 1: Lỗi vi phạm của sinh viên (nếu có) sẽ bị trừ vào một dòng tương ứng.

Số 2: Sinh viên chọn dòng bị trừ (nếu có) để phản hồi ý kiến nếu có, một cửa sổ được mở ra, sinh viên nhập ý kiến phản hồi rồi nhấn nút Lưu.



- <u>*Tiêu chí 3*</u>: Sinh viên tự chấm điểm nội dung này.

STT	Nội dung ý kiến đảnh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp lớp	Cấp CVHT	Cấp Khoa/Viện	Cấp trường	Thêm hoạt động	Bình luận	Ghi chú	
1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập (Tối đa 30 điểm)	30									~
2	Đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trường (Tối đa 25 điểm)	25									~
3	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường (Tối đa 35 điểm)	35							9		^
3.1. a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa văn ngi	nệ, thể thao	(35 đ)	1				2	5		
	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa văn nghệ, thể thao	35	0			0	0	6			
3.2. b.	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tỉnh nguyện, công tác xã hội. Tham gi	a các lớp kỹ	răng, tuyên tru	ıyền phòn	g chống tội	phạm, các tệ nại	n xã hội (35 đ	)			
	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội. Tham gia các lớp kỹ năng, tuyên truyền phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội	35	0			0	0	6			

- Số 1: Thể hiện điểm của sinh viên tự chấm điểm.
- Số 2: Sinh viên tự thêm hoạt động mình đã tham gia và được thực hiện nhiều lần để thêm tất cả các hoạt động mình đã tham gia.



- Số 2.1: Sinh viên chọn hoạt động mình đã tham gia.
- Số 2.2: Tải minh chứng (bắt buộc).
- Số 2.3: Lưu hoạt động mình đã tham gia. Lưu thành công phần mềm thêm một dòng được viền đỏ như hình sau:

STT	Nội dung ý kiến đánh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp lớp	Са́р СVНТ	Cấp Khoa/Viện	Cấp trường	Thêm hoạt động	Bình luận	Ghi chú	
1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập (Tối đa 30 điểm)	30									~
2	Đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trường (Tối đa 25 điểm)	25									~
3	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học dường (Tôi đa 35 điểm)	35									^
3.1. a.	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa văn	n nghệ, thế	thao (35 đ)								
	$\vec{Y}$ thức và hiệu quả tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa văn nghệ, thể thao	35	0			0	0				
	=> Tham gia Hội diễn văn nghệ giáo dục nghẽ nghiệp cấp thành phố năm 2024 (+20 điểm)		20			20	20	0			

- Số 3: Sinh viên phản hồi các ý kiến (nếu có).
- <u>Tiêu chí 4</u>: Sinh viên tự chấm điểm nội dung này.

-

4	Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trưởng hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thấm quyền khen thưởng:	20					^
4.1. Ý	thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của Ban cán	sự lớp, ban	cán sự Đoàn - Hội (20 đ)				
	Ban cán sự cấp Khoa trở lên (+ 10 điểm)	10	0	0	0	Ð	
	Ban cán sự Lớp, Chi đoàn, Chi hội (+7 điểm); Ban cán sự thực hiện công tác kiêm nhiệm (+10 điểm)	10	0	0	0	Ð	
4.2. B	an cán sự hoạt động không hiệu quả; không tham gia các cuộc họp; không tham g	ia lớp tập h	uấn cán bộ Đoàn, Hội (-3đ/1vi phạm	n) (20 đ)		· · · · ·	
	Ban cán sự hoạt động không hiệu quả; không tham gia các cuộc họp; không tham gia lớp tập huấn cán bộ Đoàn, Hội (-3d/1vi phạm)	10	0	0	0	Ð	
4.3. E	Dược khen thưởng (20 đ)						
	Cấp Sở trở lên (+10 điểm/1 giấy khen)	10	0	0	0	<b>(D</b> )	
	Cấp Trường: Cá nhân (+7 điểm/1 giấy khen)	10	0	0	0	Ð	
	Cấp Trường: Tập thể (+3 điểm/1 giấy khen)	10	0	0	0	Ð	

- Nội dung 4.1 và 4.3: sinh viên tự chấm điểm và được thực hiện như Tiêu chí 3.
- Nội dung 4.2: Sinh viên không chấm. Phòng Công tác HSSV nhập các vi phạm (nếu có), phần mềm sẽ tự động tính điểm.

## Bước 4: Kiểm tra và Lưu điểm rèn luyện.

ÐIể	I CÁ NHÂN ĐIỂM LỚP										
2 2	im hoc D24-2025 • Hoc kỳ 1 • Eluru thông tin										
STT	Nội dung ý kiến đánh giá	Mức điểm	Điểm	Cấp lớp	Cấp CVHT	Cấp Khoa/Viện	Cấp trường	Thêm hoạt động	Bình Iuận	Ghi chú	
1	Đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập (Tối đa 30 điểm)	30									
2	Đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế nhà trường (Tối đa 25 điểm)	25									
	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể	35									
3	thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường (Tối đa 35 điểm)										

- Số 1: Thể hiện điểm sinh viên tự chấm.
- Số 2: Sinh viên tự chấm điểm, kiểm tra xong thì nhấn nút Lưu thông tin

### Bước 5: Hoàn thành việc chấm điểm rèn luyện.

- Sinh viên đã thực hiện xong việc tự chấm điểm rèn luyện cá nhân.
- Sinh viên thực hiện việc đánh giá điểm rèn luyện theo Kế hoạch của Nhà trường. Khi sinh viên tự đánh giá xong thì theo dõi kết quả chấm điểm của Cố vấn học tập, lãnh đạo khoa và của phòng CTHSSV theo Kế hoạch.
- Trong thời gian theo Kế hoạch đánh giá điểm rèn luyện sinh viên có quyền ý kiến về kết quả chấm điểm rèn luyện của Cố vấn học tập, của khoa, của phòng CTHSSV.
- Trong quá trình thực gặp vướng mắc thì sinh viên phản hồi về phòng Công tác HSSV theo số điện thoại 028.3526.1921 (trong giờ hành chính) để được hướng dẫn.